

## BẢN THÔNG TIN VỀ VẮC XIN

# Vắc xin Viêm gan B

## Những điều cần biết

Nhiều Bản thông tin về vắc xin sẵn có bằng tiếng Tây Ban Nha và các ngôn ngữ khác.  
Xem tại [www.immunize.org/vis](http://www.immunize.org/vis).

Hojas de Información Sobre Vacunas están disponibles en Español y en muchos otros idiomas. Visite <http://www.immunize.org/vis>

### 1 Viêm gan B là gì?

Viêm gan B là một bệnh nhiễm trùng nghiêm trọng ảnh hưởng đến gan. Bệnh do vi rút viêm gan B gây ra.

- Vào năm 2009, có khoảng 38.000 người bị nhiễm viêm gan B.
- Mỗi năm, có khoảng 2.000 đến 4.000 người tử vong tại Hoa Kỳ vì xơ gan hoặc ung thư gan do viêm gan B gây ra.

Viêm gan B có thể gây:

**Bệnh cấp tính (trong thời gian ngắn).** Điều này có thể dẫn đến:

- Mất cảm giác ngon miệng
- Tiêu chảy và ói mửa
- Mệt mỏi
- Vàng da (vàng da hoặc vàng mắt)

- Đau cơ bắp, khớp, và dạ dày

Bệnh cấp tính, có các triệu chứng, phổ biến hơn ở người lớn. Trẻ em bị nhiễm bệnh thường không có triệu chứng.

**Bệnh mạn tính (trong thời gian dài).** Một số người tiếp tục phát triển bệnh viêm gan B mạn tính. Hầu hết trong số họ không có triệu chứng, nhưng nhiễm trùng vẫn còn rất nghiêm trọng, và có thể dẫn đến:

- tổn thương gan (xơ gan) • ung thư gan • tử vong
- Bệnh mạn tính phổ biến ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ hơn là ở người lớn. Những người bị nhiễm bệnh mạn tính có thể lây lan vi rút viêm gan B cho người khác, ngay cả khi họ không có vẻ ốm hoặc không cảm thấy ốm. Có tới 1,4 triệu người ở Hoa Kỳ có thể bị nhiễm bệnh viêm gan B mạn tính.

Vi rút viêm gan B có thể dễ dàng lây lan qua tiếp xúc với máu hoặc các dịch tiết khác của cơ thể người bị nhiễm bệnh. Mọi người cũng có thể bị nhiễm bệnh do tiếp xúc với đồ vật nhiễm bẩn, nơi vi rút có thể sống đến 7 ngày.

- Một em bé có mẹ bị bệnh có thể bị nhiễm bệnh ngay lúc sinh ra;
- Trẻ em, thanh thiếu niên và người lớn có thể bị nhiễm bệnh do:
  - tiếp xúc với máu và các dịch tiết của cơ thể thông qua các chỗ rách ở da như các vết cắn, vết cắt hoặc các vết loét;
  - tiếp xúc với các đồ vật có dính máu hoặc các dịch tiết của cơ thể như bàn chải đánh răng, dao cạo râu, hoặc các thiết bị theo dõi và điều trị bệnh tiểu đường;
  - có quan hệ tình dục không an toàn với người bị nhiễm bệnh;
  - dùng chung kim tiêm khi tiêm chích;
  - bị kim đã qua sử dụng chọc vào.

### 2 Vắc xin viêm gan B: Tại sao nên tiêm phòng vắc xin?

Vắc xin viêm gan B có thể phòng ngừa bệnh viêm gan B, và hậu quả trầm trọng của việc nhiễm viêm gan B, kể cả ung thư gan và xơ gan.

Trong một mũi tiêm, có thể chỉ có vắc xin viêm gan B hoặc có thêm các vắc xin khác.

Bắt đầu vào năm 1982, ở Hoa Kỳ, tiêm vắc xin viêm gan B thường xuyên đã được khuyến cáo cho một số người lớn và trẻ em, và cho tất cả trẻ em vào năm 1991. Kể từ năm 1990, số trường hợp nhiễm viêm gan B mới ở trẻ em và thanh thiếu niên đã giảm hơn 95% và 75% ở các nhóm tuổi khác.

Tiêm phòng vắc xin bảo vệ cơ thể khỏi bị nhiễm viêm gan B lâu dài, có thể là suốt đời.

### 3 Ai nên tiêm phòng vắc xin viêm gan B và nên tiêm khi nào?

**Trẻ em và thanh thiếu niên**

- Trẻ nhỏ thông thường cần tiêm 3 liều vắc xin viêm gan B:
  - Liều thứ nhất: Lúc mới sinh ra
  - Liều thứ hai: 1-2 tháng tuổi
  - Liều thứ ba: 6-18 tháng tuổi

Một số trẻ có thể được tiêm 4 liều, ví dụ, nếu dùng liều vắc xin kết hợp có chứa viêm gan B. (Đây là liều đơn có chứa một số loại vắc xin). Liều tiêm thêm không có hại.

- Bất cứ ai đến 18 tuổi chưa được tiêm vắc xin khi họ còn trẻ, cũng nên tiêm phòng vắc xin.

**Người lớn**

- Tất cả người lớn chưa được tiêm vắc xin, có nguy cơ nhiễm viêm gan B, nên tiêm phòng vắc xin. Nguy cơ này gồm có:
  - Bạn tình của những người bị nhiễm viêm gan B,
  - nam giới có quan hệ tình dục với nam giới,
  - những người tiêm chích ma túy,
  - những người có từ hai bạn tình trở lên,
  - những người bị bệnh gan mạn tính hoặc bị bệnh thận,
  - những người dưới 60 tuổi mắc bệnh tiểu đường,
  - những người có công việc phải tiếp xúc với máu hoặc các dịch tiết khác của cơ thể người,
  - tiếp xúc trong gia đình của những người bị nhiễm viêm gan B,



- các cư dân và nhân viên ở các viện dành cho các bệnh nhân lọc máu thận,
  - tàn tật đang tiến triển,
  - những người đi đến các nước có bệnh viêm gan B phổ biến,
  - những người bị nhiễm HIV.
- Những người khác có thể được bác sĩ khuyến khích tiêm phòng vắc xin viêm gan B; ví dụ, những người lớn từ 60 tuổi trở lên mắc bệnh tiểu đường. Bất cứ ai khác muốn được bảo vệ khỏi nhiễm viêm gan B đều có thể tiêm vắc xin này.
  - Phụ nữ mang thai có nguy cơ vì một trong những lý do đã nêu ở trên, nên tiêm vắc xin. Những phụ nữ có thai khác muốn được bảo vệ có thể tiêm vắc xin.

Người lớn tiêm vắc xin viêm gan B sẽ được tiêm 3 liều, liều thứ hai tiêm cách liều thứ nhất 4 tuần và liều thứ ba tiêm cách liều thứ hai 5 tháng. Bác sĩ có thể cho quý vị biết về lịch tiêm khác có thể được sử dụng trong một số trường hợp nhất định.

#### 4 Ai không nên tiêm vắc xin viêm gan B?

- Bất cứ ai bị dị ứng đe dọa đến tính mạng do nấm men, hoặc bất kỳ thành phần nào khác của vắc xin, không nên tiêm vắc xin viêm gan B. Hãy cho bác sĩ biết nếu quý vị có bất kỳ dị ứng nghiêm trọng nào.
- Bất cứ ai đã từng bị phản ứng dị ứng đe dọa tính mạng với một liều vắc xin viêm gan B trước đó, không nên tiêm thêm một liều khác.
- Bất cứ ai bị ốm vừa phải hoặc ốm nặng tại thời điểm tiêm theo dự kiến, nên chờ cho tới khi họ hồi phục trước khi tiêm phòng vắc xin.

Bác sĩ có thể cung cấp thêm thông tin cho quý vị về các biện pháp phòng ngừa này.

Lưu ý: Sau khi tiêm phòng vắc xin viêm gan B, quý vị có thể được yêu cầu chờ 28 ngày trước khi hiến máu. Đó là vì xét nghiệm sàng lọc có thể nhầm lẫn vắc xin trong dòng máu (không lây nhiễm) là nhiễm viêm gan B.

#### 5 Có các nguy cơ gì từ vắc xin viêm gan B?

Vắc xin viêm gan B là một loại vắc xin rất an toàn. Hầu hết mọi người không có bất kỳ vấn đề gì với vắc xin này.

Vắc xin này chứa nguyên liệu không gây nhiễm trùng, và không thể gây nhiễm bệnh viêm gan B.

Một số vấn đề nhẹ đã được báo cáo:

- Đau nơi tiêm (lên đến khoảng 1 trong 4 người).
- Nhiệt độ 99,9°F hoặc cao hơn (lên đến khoảng 1 trong 15 người).

Rất hiếm có các vấn đề nghiêm trọng. Các phản ứng dị ứng nghiêm trọng được cho là xảy ra khoảng một lần trong 1,1 triệu liều.

DCH-0450V

AUTH: P.H.S., Act 42, Sect. 2126.

Một loại vắc xin, giống như bất cứ loại thuốc nào, có thể gây ra một phản ứng nghiêm trọng. Nhưng nguy cơ vắc xin gây ra tác hại nghiêm trọng hoặc tử vong là rất nhỏ. Hơn 100 triệu người ở Hoa Kỳ đã được tiêm phòng vắc xin viêm gan B.

#### 6 Điều gì sẽ xảy ra nếu có phản ứng ở mức độ trung bình hoặc nặng?

Tôi nên theo dõi những gì?

- Bất kỳ tình trạng bất thường, như sốt cao hoặc hành vi bất thường. Các dấu hiệu của một phản ứng dị ứng nghiêm trọng có thể gồm có khó thở, khàn giọng hoặc thở khô khè, phát ban, xanh xao, yếu, tim đập nhanh hoặc chóng mặt.

Tôi nên làm gì?

- **Hãy gọi** cho bác sĩ, hoặc đưa người đó tới bác sĩ ngay lập tức.
- **Hãy nói** cho bác sĩ biết điều gì đã xảy ra, ngày và thời gian xảy ra, và đã được tiêm vắc xin khi nào.
- **Hãy yêu cầu** bác sĩ, y tá, hoặc phòng y tế báo cáo phản ứng đó bằng cách điền vào mẫu Hệ thống báo cáo về tác dụng bất lợi của vắc xin (VAERS). Hoặc quý vị có thể điền báo cáo này thông qua website VAERS tại [www.vaers.hhs.gov](http://www.vaers.hhs.gov), hoặc gọi tới số 1-800-822-7967.

VAERS không cung cấp tư vấn y tế.

#### 7 Chương trình đền bù thương tổn do vắc xin gây ra trên toàn quốc

Chương trình đền bù thương tổn do vắc xin gây ra trên toàn quốc (VICP) đã được thành lập vào năm 1986.

Những người tin rằng họ có thể đã bị tổn thương do một loại vắc xin gây ra có thể tìm hiểu về chương trình và về việc điền vào đơn yêu cầu bồi thường bằng cách gọi điện thoại tới số 1-800-338-2382 hoặc vào website VICP tại [www.hrsa.gov/vaccinecompensation](http://www.hrsa.gov/vaccinecompensation).

#### 8 Tôi có thể tìm hiểu thêm bằng cách nào?

- Hãy hỏi bác sĩ. Họ có thể cung cấp tờ hướng dẫn sử dụng vắc xin cho quý vị hoặc gợi ý về các nguồn thông tin khác.
- Hãy gọi cho ban y tế địa phương hoặc tiểu bang của quý vị. 1-888-767-4687
- Liên hệ với Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh (CDC):
  - Gọi tới số 1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO) hoặc
  - Vào website của CDC tại [www.cdc.gov/vaccines](http://www.cdc.gov/vaccines)

Vaccine Information Statement (Interim)

### Hepatitis B Vaccine

2/2/2012 Vietnamese

42 U.S.C. § 300aa-26

Translation provided by the Immunization Action Coalition



Để (những) nơi chăm sóc y tế có chi tiết chính xác về chủng ngừa, bản thẩm định chủng ngừa, và lịch trình đề nghị chủng ngừa cho tương lai, chi tiết sẽ được gửi cho Michigan Care Improvement Registry (Thư Khố Cải Tiến Chăm Sóc Michigan). Mọi người đều có quyền yêu cầu nơi chăm sóc y tế của họ không gửi chi tiết chủng ngừa cho Thư Khố.